

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 60 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07 – 7 – 2023

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Như

2. Ông Phạm Quốc Vượng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 97/2023/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 25/5/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 30/QĐSt-HPT ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Vũ Mộng Thùy Tr, sinh năm 1979 (*Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 5, xã Minh T, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Ông Lê Hoài Nh, sinh năm 1978 (*Vắng mặt lần 2 không có lý do*)

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 5, xã Minh T, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và biên bản ghi lời nguyên đơn bà Vũ Mộng Thùy Tr trình bày:

Bà Tr và ông Lê Hoài Nh kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 15/9/2015 của Ủy ban nhân dân xã Minh T, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, ông Nh nhiều lần đánh đập bà Tr, ông Nh có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm nên bà Tr yêu cầu ly hôn với ông Lê Hoài Nh.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Lê Hoài Nh vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, không cung cấp biên bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Tr.

Phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Xét thấy bà Tr yêu cầu ly hôn với ông Lê Hoài Nh do quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, theo biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân thể hiện giữa bà Tr và ông Nh có xảy ra mâu thuẫn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho bà Vũ Mộng Thùy Tr được ly hôn với ông Lê Hoài Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Vũ Mộng Thùy Tr yêu cầu ly hôn với ông Lê Hoài Nh, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Hớn Quản, nên đây là vụ án Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bà Vũ Mộng Thùy Tr có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Tr. Bị đơn ông Lê Hoài Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tr và ông Nh tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, theo giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 15/9/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Bà Tr xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã không còn chung sống cùng nhau. Quá trình giải quyết ông Nh không tham gia hòa giải tại Tòa, cho thấy không mong muốn vợ chồng được đoàn tụ. Đồng thời, tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân

thể hiện giữa bà Tr và ông Nh có mâu thuẫn, phù hợp với trình bày của bà Tr. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho bà Vũ Mộng Thùy Tr được ly hôn với ông Lê Hoài Nh.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn bà Vũ Mộng Thùy Tr phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Mộng Thùy Tr ly hôn với ông Lê Hoài Nh.
2. Về án phí: Bà Vũ Mộng Thùy Tr phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014539 ngày 22/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.
3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy